

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HSST
Ngày 16 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thanh

Bà Hoàng Thị Điền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở UBND xã Liễn Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TL-HSST ngày 01/7/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 06/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 16/10/1985;

Nơi ĐKNKTT: thôn Vinh Phú, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; bố đẻ: Nguyễn Văn Sấn, sinh năm 1934; mẹ đẻ: Đỗ Thị Liệu, sinh năm 1939 bố, mẹ đều làm ruộng tại xã Liễn Sơn; vợ: Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1990 đã ly hôn; con: Có 02 lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2019 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Lê Văn Duy – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Văn V, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: TDP Thái Bình, thị trấn Hoa Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thế Thơm

Nơi cư trú: thôn Vinh Phú, xã Liễn Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2008. Khoảng 8h30' ngày 17/4/2019, Đào Văn V đi đến nhà T để mua ma túy về sử dụng, V đứng tại cổng hỏi mua của T 03 gói ma túy, V đưa cho T số tiền 290.000đ (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000đ, 01 tờ mệnh giá 50.000đ và 02 tờ mệnh giá 20.000đ) để mua ma túy, T nhận tiền xong liền đi vào trong nhà lấy 03 gói nhỏ ma túy Heroine mang ra cổng bán cho V. Mua được ma túy, V đi về nhà, còn T đi vào nhà cất số tiền 290.000đ ở đầu giường của mình rồi nằm ngủ. Trên đường về nhà V tìm nơi để sử dụng ma túy, khi đến khu đồi thuộc thôn Vĩnh Phú, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch thì bị lực lượng Công an huyện kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy vở học sinh, bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn T, thu giữ tại đầu giường ngủ của T đang nằm số tiền 1.980.000đ (T khai nhận trong đó có 290.000đ là tiền vừa bán ma túy cho V); thu tại tủ đề ti vi gia đình T 01 ống nhựa màu đỏ bên trong có 16 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy vở học sinh, bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A2; thu 01 điện thoại di động cũ REALME màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 667/KLGD ngày 20/4/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

- Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu giám định là 0,0152g. Khối lượng chất ma túy có trong 0,0152g mẫu là 0,0088g.

- Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu giám định là 0,4793g. Khối lượng chất ma túy có trong 0,4793g mẫu là 0,2837g.

Đối với Đào Văn V đã mua ma túy của Nguyễn Văn T, mục đích mua để sử dụng và lượng ma túy Heroine nhỏ 0,0152g, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về các tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Công an huyện Lập Thạch đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận nguồn gốc số ma túy bán cho Đào Văn V và thu giữ tại nhà là do mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở tỉnh Bắc Ninh với giá tiền 1.000.000đ, nguồn tiền mua ma túy là do T lao động mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh điều tra làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-MT ngày 09 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Giữ nguyên quyết định truy tố như

nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo T số tiền 290.000đ để sung quỹ Nhà nước

Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.690.000đ ; 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu REALME màu xanh, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định là $A1 = 0,00g$, $A2 = 0,2260g$ cùng toàn bộ bao gói; 01 ống nhựa màu đỏ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi ngày 17/4/2019 bán 03 gói ma túy cho Đào Văn V với giá 290.000đ, như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã trình bày rõ hành vi phạm tội, song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết là bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thuộc diện hộ nghèo, một mình nuôi con nhỏ, nhận thức còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù để bị cáo sớm trở về gia đình để nuôi con nhỏ.

Bị cáo T nhất trí với nội dung như người bào chữa cho bị cáo đã trình bày, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 8h30' ngày 17/4/2019, Đào Văn V đến nhà T để hỏi mua 03 ma túy, V đưa cho T số tiền 290.000đ, T nhận tiền xong liền đi vào trong nhà lấy 03 gói nhỏ ma túy Heroine mang ra công bán cho V. Mua được ma túy, V đi về nhà, còn T đi vào nhà cất số tiền 290.000đ ở đầu giường của mình rồi nằm ngủ. Trên đường về nhà V tìm nơi để sử dụng ma túy, khi đến khu đồi thuộc thôn Vinh Phú, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch thì bị lực lượng Công an huyện kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy vở học sinh, bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn T, thu giữ tại đầu giường ngủ của T đang nằm số tiền 1.980.000đ (trong đó có 290.000đ là tiền vừa bán ma túy cho V); thu tại tủ để ti vi gia đình T 01 ống nhựa màu đỏ bên trong có 16 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy vở học sinh, bên trong đều chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A2; thu 01 điện thoại di động cũ REALME màu xanh.

Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng đã thu giữ được, biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: "1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là tảo bạo, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, như vậy cần xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật với mức án tù để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo T thấy rằng: Bị cáo T có nhân thân xấu. Năm 2013 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, năm 2015 chấp hành xong. Mặc dù lần vi phạm này không bị tính là tiền sự, nhưng qua lần xử lý đó bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại phạm do lỗi cố ý. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần

mức hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, kinh tế gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án gồm có: Số tiền 1.980.000đ thu của Nguyễn Văn T và 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu REALME màu xanh (trong đó có 290.000đ là tiền T bán ma túy cho Đào Văn V mà có), xét thấy đây là khoản tiền T thu lời bất chính mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 1.690.000đ và 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu REALME màu xanh là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là A1 = 0,00g, A2 = 0,2260g cùng toàn bộ bao gói; 01 ống nhựa màu đỏ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T thuộc diện hộ nghèo có giấy chứng nhận do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2019.

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo T số tiền 290.000đ để sung quỹ Nhà nước

Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.690.000đ; 01 điện thoại di động cũ, nhãn hiệu REALME màu xanh, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định là A1 = 0,00g, A2 = 0,2260g cùng toàn bộ bao gói; 01 ống nhựa màu đỏ.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND Lập thạch
- THA Lập thạch
- Công an Lập thạch
- Trại giam
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc
- UBND xã Liễn Sơn
- Bị cáo
- Lưu hs+Vp

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Trần Hữu Lực